

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN B  
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 312/2019/QĐST-HNGĐ

*Ba Đình, ngày 20 tháng 06 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B**

Căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 371, Điều 396, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ Điều 54, 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;  
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 317/2019/TLST- VHNGĐ ngày 12 tháng 06 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Đoàn Quang H**, sinh năm 1989.

Có hộ khẩu thường trú và hiện ở tại 12 tầng 1 Dãy V tập thể Trạm 354 Đ, phường Đ, quận B, thành phố H.

- Chị **Ngô Ngọc H**, sinh năm 1993.

Có hộ khẩu thường trú tại 12 tầng 1 Dãy V tập thể Trạm 354 Đ, phường Đ, quận B, thành phố H.

Hiện ở tại: tổ 8 phường T, quận L, thành phố H.

**XÉT THẤY:**

Anh Đoàn Quang H và chị Ngô Ngọc H kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 24 tháng 06 năm 2015 tại Ủy ban nhân dân phường Đ, quận B, thành phố H (Giấy chứng nhận kết hôn số 57/2015 quyền số 01/2014), đây là hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12 tháng 06 năm

2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**I. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**1. Về quan hệ hôn nhân:** Anh **Đoàn Quang H** và chị **Ngô Ngọc H** thống nhất thuận tình ly hôn.

**2. Về con chung:** Anh chị không có con chung.

**3. Về tài sản chung:** Anh chị trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

**4. Về nhà đất ở:** Anh chị trình bày không có, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

**5. Về các khoản vay nợ:** Anh chị trình bày không có, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

**II. Về lệ phí Tòa án:** Anh **Đoàn Quang H** tự nguyện chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình. Xác nhận anh **Đoàn Quang H** đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005560 ngày 12 tháng 06 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H.

**III.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận B;
- Ủy ban nhân dân phường Đ, quận B, thành phố H.
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

( Đã ký)

**Nguyễn Hoài Phương**